

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 142: Đã Không Thể Không Có Duyên Cảnh Mà Chấp Không. Lại Không Thể Chấp Trước Nơi Cảnh Mà Chấp Có; Chấp Có Ất Đọa Sáu Nẻo (Lục Đạo). Cần Phải Ở Nơi Không Chấp Hai Bên, Hợp Với Trung Đạo. “Lịch Sự Đoạn Tâm” (Trải Qua Sự Việc Để Rèn Luyện Tâm) Như Thế, Chính Là Chỗ Bắt Đầu Của Sự Đại Tu Hành

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 010)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Đã không thể không có duyên cảnh mà chấp Không. Lại không thể chấp trước nơi cảnh mà chấp Có; chấp Có ắt đọa sáu nẻo. Cần phải ở nơi không chấp hai bên, hợp với Trung Đạo. “Lịch sự đoạn tâm” (trải qua sự việc để rèn luyện tâm) như thế, chính là chỗ bắt đầu của sự đại tu hành.】

Chú giải của Cư sĩ Giang [Vị Nông] rất hay, chú giải rất tinh yếu, rất thấu triệt, rất minh bạch, chúng ta thực sự đạt được không ít lợi ích thọ dụng. Phát tâm lớn thì tu hạnh lớn, tu hạnh lớn thì cần phải Không và Có hai bên đều không chấp. Những điều Thế Tôn khai thị cho chúng ta, chỉ là một nguyên lý nguyên tắc, làm thế nào đem nguyên lý nguyên tắc này ứng dụng vào trong đời sống thường ngày, ứng dụng vào những chỗ đối nhân xử thế tiếp vật, đó mới là công phu đắc lực. Nếu không như vậy, thì những đạo lý này, những phương pháp này, trong đời sống thường ngày của chúng ta đều không dùng được, đây gọi là công phu không đắc lực. Những gì Phật giảng, nếu không có chư Đại đức xưa tỉ mỉ giải thích cho chúng ta, thì chúng ta rất khó hiểu.

Chỗ này giải thích rất hay: “Đã không thể không có duyên cảnh mà chấp Không”, chấp Không thì không có gì để tu, còn tu cái gì nữa? Cho nên tu hành nhất định phải có Duyên, phải có Cảnh. Hai chữ Duyên và Cảnh cần phải nhận thức cho rõ ràng: Duyên là hoàn cảnh nhân sự, Cảnh là hoàn cảnh vật chất. Nghĩa là chúng ta muốn tu hành, muốn tu đại hạnh, thì không thể rời xa con người, không thể rời xa xã hội, không thể rời xa đám đông, không thể rời xa

cảnh giới ngũ dục lục trần, đây là hoàn cảnh vật chất. Rời khỏi những thứ đó thì lạc vào Không; rời khỏi rời, thì quý vị đi đến đâu để tu!

Ví dụ, trong kinh này nói về Nhẫn Nhục Ba-la-mật, nếu như không có những người đó ngày ngày nhìn quý vị không thuận mắt, ngày ngày mắng chửi quý vị, ngày ngày tìm quý vị gây phiền phức, thì Nhẫn Nhục Ba-la-mật của quý vị tu ở đâu? Không có chỗ để tu rồi. Quý vị nói: “Tôi đi đến một nơi không có dấu chân người, vào trong núi sâu tìm một cái hang động để ngồi thiền tu hành”, Nhẫn Nhục Ba-la-mật dừng lại ở đó, không có gì để tu nữa rồi. Có thể thấy là không thể rời xa đám đông. Bồ Thí Ba-la-mật lại càng như thế, rời xa hết thầy đại chúng, đối tượng để bồ thí không còn nữa, quý vị bồ thí cái gì? Tài bồ thí, Pháp bồ thí, Vô Úy bồ thí đều cần phải có đối tượng, không thể chấp Không.

Nhưng lại không thể chấp Có, chấp Có thì phải đọa luân hồi trong sáu nẻo, cần phải Không và Có hai bên đều không chấp. Đó nghĩa là, ở trong cảnh duyên mà độ sanh không ngừng nghỉ, nhưng tâm địa thanh tịnh, biết rằng “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng” (Phàm những gì có hình tướng, đều là hư vọng). Tâm địa một mảy trần không nhiễm, đây chính là không chấp Có. Như vậy chính là Không và Có hai bên đều không chấp.

Phật Bồ-tát đã làm một tấm gương tốt, một hình mẫu tốt cho chúng ta, chúng ta quan sát tỉ mỉ, nỗ lực học tập, điều này hợp với Trung Đạo. Cái gọi là Trung Đạo, chính là hai bên đều không chấp. Nhưng chư vị cần phải biết, hai bên đều không chấp rồi, nếu trong tâm quý vị còn có một cái “Trung Đạo”, [rằng] “tôi hiện tại đang đi theo Trung Đạo”, thôi xong, quý vị lại chấp vào Trung Đạo rồi. Trung Đạo lại là một bên! Hai bên là một bên, Trung Đạo là một bên, quý vị lại chấp vào một bên rồi. Ngay cả Trung Đạo cũng không có, đó mới là Trung Đạo chân thật. Nếu quý vị chấp trước có một cái Trung Đạo, thì đã chẳng phải là Trung Đạo rồi, vẫn là chấp Có. Có một cái Trung Đạo tồn tại, vẫn là chấp Có. Cho nên cái ý niệm này cũng không được khởi.

Phần dưới đây nói: “Lịch sự luyện tâm” (Trải qua sự việc để rèn luyện tâm). Lịch là trải qua, từ sáng đến tối, từ mừng một đầu năm đến ba mươi tháng chạp, từ khi sơ phát tâm đến khi thành Phật, những việc mà quý vị trải qua, ngay ở trong đó mà luyện cái tâm. Lịch sự luyện tâm, Sự nếu như không có, thì đến đâu để luyện? Sự không có, thì không có nơi để luyện, cần phải lịch sự luyện tâm. Trong cửa Phật còn có một câu, chắc hẳn không ít đồng tu đã từng nghe qua: “Mượn giả tu chân”. Cái gì là giả? Sự là giả, Tâm là chân thật, mượn

giả tu chân với câu “lịch sự luyện tâm” ở đây là cùng một ý nghĩa, hoàn toàn giống nhau.

Chúng ta cần phải ở trong hoàn cảnh nhân sự, hoàn cảnh vật chất mà luyện tâm. Luyện tâm gì? Luyện tâm Thanh Tĩnh, luyện tâm Bình Đẳng, không chấp Có; luyện tâm Từ Bi, không chấp Không; Không và Có hai bên đều không chấp. Tâm Từ Bi chính là phải giúp đỡ hết thấy chúng sanh, toàn tâm toàn lực mà làm. Tâm Thanh Tĩnh, tâm Bình Đẳng là quyết định không ô nhiễm, quyết định không phân biệt. Không phân biệt thì bình đẳng rồi, không chấp trước thì thanh tịnh rồi.

Cảnh duyên làm sao có thể rời xa được? Nếu nói là rời khỏi cảnh duyên để tu hành, điều này nói không thông. Rời khỏi cảnh duyên này, tìm một hoàn cảnh tốt để tu hành, đó là tu Tiểu Thừa, không phải là người phát tâm lớn, không phải là Bồ-tát Đại Tâm. Bồ-tát Đại Tâm không được phép rời xa cảnh duyên. Hoàn cảnh nhân sự, hoàn cảnh vật chất không được phép rời xa.

“Chính là chỗ ra tay (bắt đầu) của sự đại tu hành”, người đại tu hành ra tay (hạ thủ công phu), là ra tay ở ngay chỗ này, ra tay ở ngay trong tất cả cảnh giới, ngay ở trong đây mà rèn luyện.